

Số: 42/2022/QĐST-HNGĐ

Tiên Yên, ngày 09 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Ngọc H1 – sinh năm 1999;

- Bị đơn: anh Hà Ngọc H2 – sinh năm 1998

Cùng địa chỉ: phố L, thị trấn TY, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Ngọc H1 và anh Hà Ngọc H2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** chị Nguyễn Thị Ngọc H1 và anh Hà Ngọc H2 thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** chị Nguyễn Thị Ngọc H1 và anh Hà Ngọc H2 có 01 (một) con chung tên là Hà Ngọc N, sinh ngày 10/3/2021. Nay ly hôn anh chị thỏa thuận:

Chị Nguyễn Thị Ngọc H1 được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hà Ngọc N, sinh ngày 10/3/2021 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Hà Ngọc H2 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung:

+ Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị Ngọc H1 và anh Hà Ngọc H2 không có tài sản chung. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: chị Nguyễn Thị Ngọc H1 và anh Hà Ngọc H2 không vay nợ chung với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Ngọc H1 tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0012097 ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; chị H1 được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- UBND thị trấn TY, h. Tiên Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án, quyết định.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Độ